ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 413 /KH-UBND	*Tuyên Quang, ngày 02 tháng 11 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2027

Căn cứ Luật số 79/2015/QH13; Luật 18/2017/QH14, Luật 32/2018/QH14; Luật số 146/2025/QH15;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 quy định chi tiết thi hành Luật Thú y được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 32/2026/NĐ-CP ngày 21/01/2026; Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21/01/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chăn nuôi; Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản; Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và Môi trường; Nghị định số 116/2025/NĐ-CP ngày 05/6/2025 quy định về chính sách hỗ trợ khắc phục dịch bệnh động vật và các văn bản có liên quan;

Căn cứ các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Quyết định số 1814/QĐ-TTg ngày 28/10/2021 về việc phê duyệt "Kế hoạch quốc gia phòng chống bệnh Viêm da nổi cục trên trâu, bò, giai đoạn 2022-2030"; Quyết định số 2151/QĐ-TTg ngày 21/12/2021 về việc phê duyệt "Chương trình quốc gia phòng chống bệnh Dại, giai đoạn 2022-2030"; Quyết định số 779/QĐ-TTg ngày 02/5/2026 về việc ban hành Kế hoạch quốc gia phòng chống các bệnh Cúm gia cầm, Lở mồm long móng và Dịch tả lợn Châu Phi giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn được sửa đổi bởi Thông tư số 24/2019/TT-BNNPTNT ngày 24/12/2019; Thông tư số 09/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền trong lĩnh vực quản lý nhà nước về chăn nuôi và thú y;

Căn cứ Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ khắc phục dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Để chủ động phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản, đảm bảo phát triển chăn nuôi, thủy sản hiệu quả, bền vững, góp phần phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh

gia súc, gia cầm và thủy sản trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2027, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Chủ động tổ chức, thực hiện có hiệu quả các biện pháp theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Môi trường về công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thuỷ sản nhằm ngăn chặn, khống chế không để dịch bệnh phát sinh, lây lan trên địa bàn, góp phần đảm bảo sản xuất chăn nuôi phát triển ổn định, bền vững.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của chính quyền địa phương, các Sở, ban ngành, tổ chức, cá nhân có liên quan, tiến tới xã hội hóa trong công tác phòng, chống dịch bệnh, góp phần đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm, bảo vệ sức khỏe nhân dân và phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh.

- Hướng dẫn người chăn nuôi các biện pháp phòng, chống ngăn ngừa dịch bệnh phát sinh và lây lan. Tổ chức giám sát chặt chẽ, kiểm tra, phát hiện xử lý kịp thời các dịch bệnh phát sinh *(nếu có).* Chủ động triển khai đồng bộ có hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản.

2. Yêu cầu

- Các biện pháp phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản phải thực hiện đúng theo quy định của Luật Thú y; Luật Thủy sản, Luật Chăn nuôi và các văn bản hướng dẫn thực hiện của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Cục Chăn nuôi và Thú y, Cục Thủy sản và Kiểm ngư.

- Giám sát, phát hiện sớm, chính xác, kịp thời tình hình dịch bệnh, sẵn sàng ứng phó khi dịch bệnh xảy ra. Chuẩn bị đầy đủ nhân lực, trang thiết bị cần thiết cho công tác phòng, chống dịch bệnh động vật. Việc tổ chức thực hiện phòng, chống dịch bệnh động vật, thủy sản cần được chỉ đạo thống nhất và có sự phối kết hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các cấp, các ngành từ tỉnh đến cơ sở, huy động được cả hệ thống chính trị và toàn dân tích cực tham gia thực hiện.

- Thực hiện tiêm vắc xin phòng bệnh tối thiểu đạt trên 80% tổng đàn gia súc, gia cầm thuộc diện tiêm phòng theo quy định đáp ứng hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh. Quản lý chặt chẽ các hoạt động, vận chuyển, giết mổ, kinh doanh gia súc, gia cầm, sản phẩm gia súc, gia cầm và an toàn thực phẩm trên địa bàn.

- Huy động, lồng ghép các nguồn lực từ các chương trình, kế hoạch, dự án, đề tài có liên quan, nguồn lực của địa phương và đóng góp của người chăn nuôi để thực hiện hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn.

- Các tổ chức, cá nhân chăn nuôi gia súc, gia cầm, nuôi trồng thủy sản nghiêm túc thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh theo quy định của pháp luật và Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH GIA SÚC, GIA CẦM VÀ THỦY SẢN NĂM 2027

1. Khi chưa có dịch, bệnh xảy ra

1.1. Công tác thông tin tuyên truyền, tập huấn

- Xây dựng nội dung truyền thông nguy cơ phù hợp với từng nhóm đối tượng, từng loại hình truyền thông và từng bệnh; tập trung vào nguy cơ xâm nhiễm, nguy cơ tái phát dịch bệnh, khai báo dịch bệnh, chăn nuôi an toàn sinh học, tiêm phòng, vệ sinh, tiêu độc, khử trùng, xử lý xác động vật, không buôn bán, vận chuyển, giết mổ động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh và sản phẩm động vật không bảo đảm an toàn.

- Thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời tình hình dịch bệnh động vật trên thế giới nhất là quốc gia có chung đường biên giới, trong nước và trong tỉnh để người dân biết và chủ động các biện pháp phòng, chống, nhất là đối với các bệnh lây nhiễm từ động vật sang người.

- Hướng dẫn các cơ sở chăn nuôi gia súc, gia cầm, nuôi trồng thủy sản thực hiện kê khai chăn nuôi đối với các cơ sở chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản theo quy định, thực hiện các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học. Hướng dẫn trình tự, thủ tục, hồ sơ, điều kiện được công nhận cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh động vật.

- Tập huấn, đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho hệ thống thú y cơ sở và lực lượng trực tiếp tham gia phòng, chống dịch bệnh động vật.

1.2. Giám sát dịch bệnh động vật

a) Giám sát lưu hành mầm bệnh (*Giám sát chủ động*)

- Sở Nông nghiệp và Môi trường chỉ đạo cơ quan chuyên môn xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện lấy mẫu giám sát chủ động lưu hành vi rút gây bệnh truyền nhiễm nguy hiểm trên động vật, từ đó cảnh báo nguy cơ, đưa ra khuyến cáo và các biện pháp phòng chống dịch bệnh động vật phù hợp, hiệu quả.

- Thực hiện lấy mẫu giám sát định kỳ, giám sát phát hiện mầm bệnh tại các cơ sở đăng ký an toàn dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh.

b) Giám sát sau tiêm phòng

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện lấy mẫu giám sát sau tiêm phòng vắc xin gia súc, gia cầm theo Chương trình của Cục Chăn nuôi và Thú y, kế hoạch của tỉnh, đặc biệt là các bệnh LMLM, Dại, Cúm gia cầm,... sau mỗi đợt tiêm phòng chính để đánh giá hiệu quả công tác tiêm phòng; trường hợp cần thiết, tổ chức lấy mẫu để đánh giá hiệu quả tiêm phòng vắc xin Viêm da nổi cục của các địa phương.

- Thực hiện lấy mẫu giám sát sau tiêm phòng theo quy định đối với các cơ sở đăng ký an toàn dịch bệnh.

1.3. Phòng bệnh bằng vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm

- Triển khai công tác tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm tại các xã, phường theo đúng quy định của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; thực hiện tiêm phòng 2 vụ/năm (vụ Xuân - Hè, vụ Thu - Đông) và tiêm bổ sung hàng tháng đối với gia súc, gia cầm đủ điều kiện tiêm phòng.

- Danh mục các bệnh phải tiêm phòng bắt buộc thực hiện theo quy định tại mục 1, Phụ lục 07 của Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ

trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn *(sau đây gọi tắt là Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT*) và các Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường).

1.4. Công tác vệ sinh, tiêu độc, khử trùng môi trường

- Triển khai trên địa bàn toàn tỉnh các đợt tổng vệ sinh, tiêu độc khử trùng, theo chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và khử trùng, tiêu độc khi có ổ dịch phát sinh theo quy định. Ngoài các tháng thực hiện tổng vệ sinh, khử trùng tiêu độc môi trường chăn nuôi do Bộ Nông nghiệp và Môi trường phát động, các cơ sở chăn nuôi, hộ nuôi trồng thủy sản chủ động mua hóa chất, thường xuyên thực hiện vệ sinh, khử trùng tiêu độc chuồng trại, môi trường chăn nuôi, ao nuôi thủy sản theo hướng dẫn của cơ quan thú y.

- Hướng dẫn các hộ chăn nuôi, buôn bán gia súc, gia cầm, thủy sản định kỳ thực hiện vệ sinh, tiêu độc, khử trùng môi trường, chuồng trại chăn nuôi, cơ sở ấp nở, các chợ, điểm kinh doanh, giết mổ gia súc, gia cầm; riêng tại khu vực bán gia súc, gia cầm sống phải được vệ sinh, tiêu độc khử trùng bằng hóa chất hàng ngày sau mỗi phiên chợ. Nội dung thực hiện theo hướng dẫn tại Phụ lục 08 Văn bản hợp nhất số 35/VBHN-BNNMT ngày 11/8/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về phòng chống dịch bệnh động vật trên cạn; Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10/05/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) quy định về phòng chống dịch bệnh động vật thủy sản.

1.5. Kiểm dịch, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y

- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm dịch tận gốc đối với động vật và sản phẩm động vật; kiểm soát chặt chẽ, đúng quy định việc vận chuyển gia súc, gia cầm và sản phẩm gia súc, gia cầm ra, vào địa bàn tỉnh; việc kinh doanh giết mổ gia súc, gia cầm, kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định.

- Tăng cường công tác kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y để ngăn ngừa nguy cơ xâm nhiễm, lây lan dịch bệnh từ bên ngoài vào địa bàn tỉnh; tiêu hủy không bồi thường động vật, sản phẩm động vật nhập lậu; buôn bán động vật có biểu hiện bị bệnh hoặc chết do bệnh.

- Thực hiện ký cam kết an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sơ chế ban đầu; kiểm tra, đánh giá và cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm theo thẩm quyền cho các cơ sở kinh doanh gia súc, gia cầm, sản phẩm gia súc, gia cầm có nhu cầu và đủ điều kiện trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, kêu gọi các nhà đầu tư xây dựng cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung tại các xã, phường trên địa bàn tỉnh.

1.6. Xây dựng cơ sở, vùng chăn nuôi an toàn dịch bệnh

- Tuyên truyền, hướng dẫn, khuyến khích các tổ chức, cá nhân chăn nuôi thực hiện chăn nuôi theo hướng an toàn sinh học và đăng ký, xây dựng cơ sở,

vùng an toàn dịch bệnh theo Quyết định số 111/QĐ-UBND ngày 04/4/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về phê duyệt Đề án xây dựng và phát triển vùng chăn nuôi an toàn dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (trước hợp nhất tỉnh) giai đoạn 2024-2030; Kế hoạch số 108/KH-UBND ngày 18/4/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang về xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh động vật trên cạn năm 2025 và giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Hà Giang (trước hợp nhất tỉnh). Tổ chức thẩm định, đề xuất thẩm định và chứng nhận các cơ sở, vùng đủ điều kiện theo quy định.

- Thực hiện quản lý, hướng dẫn, đánh giá định kỳ các cơ sở chăn nuôi an toàn dịch bệnh, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh việc thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh, tiêm phòng,… tổ chức đánh giá, giám sát, xét nghiệm lại (định kỳ hoặc đột xuất). Nếu phát hiện sai phạm ảnh hưởng đến việc kiểm soát an toàn dịch bệnh thì yêu cầu có biện pháp và thời hạn khắc phục, nếu không khắc phục theo yêu cầu thì cơ quan quản lý chuyên môn cấp tỉnh sẽ ra quyết định thu hồi giấy chứng nhận.

1.7. Quản lý hoạt động kinh doanh thuốc thú y và người hành nghề thú y

- Tăng cường công tác quản lý kinh doanh buôn bán thuốc thú y trên địa bàn tỉnh, tuyên truyền vận động các tổ chức, cá nhân đang hoạt động kinh doanh buôn bán thuốc thú y chấp hành đúng pháp luật; đảm bảo 100% cơ sở buôn bán thuốc thú y có chứng chỉ hành nghề phù hợp, 100% cơ sở được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y theo quy định.

- Tổ chức kiểm tra việc thực hiện các quy định pháp luật theo Văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BNNPTNT ngày 26/12/2022, hợp nhất Thông tư quy định về quản lý thuốc thú y.

- Tổ chức hội nghị tuyên truyền cho các hộ kinh doanh thuốc thú y, hành nghề buôn bán thuốc thú y nắm bắt kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật mới, qua đó yêu cầu người hành nghề thú y thực hiện tốt các quy định về phòng, chống dịch bệnh.

1.8. Chế độ thông tin, báo cáo

- Hàng tháng, UBND các xã, phường báo cáo kết quả thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh động vật và thủy sản về Sở Nông nghiệp và Môi trường *(qua Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản để tổng hợp).*

- Trong các đợt tiêm phòng, các xã, phường báo cáo tiến độ tiêm phòng hàng tháng và kết thúc đợt tiêm phòng về Sở Nông nghiệp và Môi trường *(qua Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản)* để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Môi trường theo quy định.

2. Khi có dịch xảy ra

2.1. Xử lý ổ dịch

- Xử lý ổ dịch bệnh động vật trên cạn, động vật thủy sản thực hiện theo quy định tại Điều 25, Điều 33 Luật Thú y; Điều 6 Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025; Văn bản hợp nhất số 35/VBHN-BNNMT ngày 11/8/2025 của

Bộ Nông nghiệp và Môi trường, hợp nhất Thông tư quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn; Văn bản hợp nhất số 39/VBHN-BNNMT ngày 11/8/2025 quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản và các văn bản, thông tư sửa đổi, bổ sung của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

2.2. Công bố dịch và công bố hết dịch động vật trên cạn, động vật thủy sản

- Đối với dịch bệnh động vật trên cạn: Việc công bố dịch bệnh động vật trên cạn được thực hiện khi đủ điều kiện theo Điều 26 Luật Thú y và các quy định hiện hành về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp; nội dung, trình tự, thẩm quyền công bố dịch thực hiện theo Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ, các văn bản sửa đổi, bổ sung có liên quan và Văn bản hợp nhất số 35/VBHN-BNNMT ngày 11 tháng 8 năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường. Việc công bố hết dịch thực hiện theo Điều 31 Luật Thú y, quy định về phân định thẩm quyền hiện hành và các quy định hướng dẫn có liên quan.

Đối với dịch bệnh động vật thủy sản: Việc công bố dịch bệnh động vật thủy sản được thực hiện khi đủ điều kiện theo Điều 34 Luật Thú y và các quy định pháp luật hiện hành về phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản; việc công bố hết dịch thực hiện theo Điều 36 Luật Thú y và các quy định sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn có liên quan. Thẩm quyền, trình tự thực hiện được xác định theo quy định tại Nghị định số 131/2025/NĐ-CP của Chính phủ về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và các quy định pháp luật chuyên ngành có liên quan.

2.3. Vệ sinh, tiêu độc, khử trùng ổ dịch

Thực hiện việc vệ sinh, tiêu độc, khử trùng chuồng trại, môi trường chăn nuôi của những hộ có gia súc, gia cầm mắc bệnh và khu vực xung quanh hàng ngày bảo đảm theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn.

2.4. Kiểm dịch vận chuyển, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y

- Lập các trạm, chốt kiểm soát tạm thời để kiểm soát vận chuyển gia súc, gia cầm; sản phẩm gia súc, gia cầm mẫn cảm với mầm bệnh, thực hiện vệ sinh tiêu độc phương tiện giao thông ra khỏi ổ dịch tại các đầu mối giao thông tùy thuộc vào phạm vi và mức độ ổ dịch, chính quyền các cấp cùng cơ quan chuyên môn xác định vị trí lập các trạm, chốt ngăn chặn dịch bệnh lây lan.

- Thành lập các tổ cơ động, tổ kiểm tra liên ngành các cấp tổ chức kiểm tra, kiểm soát việc chấp hành các quy định về phòng, chống dịch tại các địa phương nhất là đối với hoạt động mua bán, vận chuyển, giết mổ gia súc, gia cầm, sản phẩm gia súc, gia cầm.

- Tạm dừng hoặc nghiêm cấm thực hiện việc vận chuyển, giết mổ gia súc, gia cầm thuộc loài dễ mẫn cảm với dịch bệnh đang xảy ra tại địa phương.

2.5. Tiêm vắc xin bao vây ổ dịch

Tổ chức thực hiện tiêm phòng vắc xin bao vây, khống chế ổ dịch sau khi đã thực hiện xử lý gia súc, gia cầm mắc bệnh và sản phẩm gia súc, gia cầm mắc bệnh

theo quy định. Loại vắc xin, quy trình tiêm phòng thực hiện theo hướng dẫn của Cục Chăn nuôi và Thú y và nhà sản xuất.

2.6. Chế độ thông tin, báo cáo khi dịch bệnh xảy ra

Khi có dịch xảy ra, hàng ngày Ủy ban nhân dân cấp xã, phường có dịch báo cáo nhanh tình hình dịch bệnh về Sở Nông nghiệp và Môi trường (*qua Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản*) để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

3. Các biện pháp phòng, chống dịch bệnh thủy sản

3.1. Quan trắc, cảnh báo môi trường

- Thực hiện quan trắc các chỉ tiêu về môi trường nước và mầm bệnh đối với các cơ sở sản xuất giống thủy sản, nuôi thủy sản thương phẩm và môi trường tự nhiên.

- Lấy mẫu kiểm tra để phát hiện kịp thời mầm bệnh trên thủy sản nuôi, đặc biệt vào các tháng giao mùa *(từ tháng 3 đến tháng 5 và từ tháng 9 đến tháng 11).*

- Nguyên tắc, nội dung, thông số, tần suất quan trắc cảnh báo môi trường nuôi trồng thủy sản thực hiện theo quy định tại Điều 9, Văn bản hợp nhất số 39/VBHN-BNNMT ngày 11/8/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản.

- Xây dựng mạng lưới tiếp nhận thông tin từ các cơ sở nuôi thủy sản và cảnh báo sớm dịch bệnh tại các khu vực nuôi trồng thủy sản tập trung trên địa bàn tỉnh.

3.2. Giám sát dịch bệnh

- Giám sát chủ động: Tổ chức mạng lưới giám sát và thu thập thông tin dịch bệnh, tuyên truyền cho các chủ cơ sở nuôi thủy sản và kịp thời thông báo cho cán bộ chuyên môn cấp xã khi nghi ngờ hay phát hiện thủy sản nhiễm bệnh hoặc chết.

- Giám sát bị động: Tất cả các đối tượng thủy sản nuôi khi phát hiện có dấu hiệu mắc bệnh và bị chết phải báo cáo kịp thời đến cơ quan chuyên môn gần nhất. Các cơ quan chuyên môn phải tiến hành kiểm tra, xử lý nhanh gọn, không để lây lan trên diện rộng.

3.3. Xử lý khi phát sinh dịch bệnh: Khi xác định vùng nuôi phát sinh dịch bệnh, đặc biệt đối với dịch bệnh nguy hiểm cần phải tiến hành xử lý ngay không để dịch bệnh lây lan ra diện rộng. Thực hiện theo quy định tại Văn bản hợp nhất số 39/VBHN-BNNMT ngày 11/8/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản.

3.4. Kiểm dịch, kiểm soát vận chuyển giống thủy sản

- Cơ quan chuyên môn phối hợp với các cơ quan chức năng, UBND xã, phường tăng cường công tác kiểm dịch động vật thủy sản giống, không để động vật thuỷ sản giống chưa qua kiểm dịch lưu thông, vận chuyển, buôn bán, tiêu thụ trên địa bàn tỉnh. Đảm bảo kiểm soát toàn bộ động vật thủy sản giống lưu thông ra, vào địa bàn tỉnh theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản.

- Kiểm tra và cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện vệ sinh thú y trong quá trình nuôi trồng thủy sản, vận chuyển, sơ chế, chế biến, bảo quản, kinh doanh động vật thủy sản đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh giống thủy sản, vùng nuôi trồng thủy sản, các cơ sở kinh doanh thức ăn, thuốc thú y, chế phẩm sinh học trong nuôi trồng thủy sản.

- Xử lý nghiêm theo quy định đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định về kiểm dịch vận chuyển động vật.

3.5. Vệ sinh phòng, chống dịch

Khi phát sinh dịch bệnh cần có các biện pháp xử lý môi trường không để dịch bệnh lây lan trên diện rộng. Hóa chất sử dụng để xử lý môi trường nuôi tại ao, hồ, lồng bè là các loại hóa chất có trong danh mục được Bộ Nông nghiệp và Môi trường cho phép sử dụng trong nuôi thủy sản.

III. CƠ CHẾ TÀI CHÍNH VÀ NGUYÊN TẮC HỖ TRỢ

1. Ngân sách Trung ương

Đề nghị Trung ương hỗ trợ hóa chất, vắc xin từ nguồn dự trữ quốc gia để phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh động vật khi dịch bệnh phát sinh, lây lan, gây thiệt hại lớn đến hoạt động chăn nuôi trên địa bàn tỉnh; hỗ trợ kinh phí thực hiện chính sách khắc phục dịch bệnh động vật theo quy định tại Nghị định số 116/2025/NĐ-CP ngày 05/6/2025 của Chính phủ. Việc thực hiện chính sách hỗ trợ trên địa bàn tỉnh được triển khai theo quy định tại Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang và các quy định pháp luật có liên quan.

2. Nguồn ngân sách tỉnh

Bảo đảm chi cho các hoạt động phòng, chống dịch bệnh tại tuyến tỉnh, bao gồm:

- Kinh phí kiểm tra, giám sát, lấy mẫu, xét nghiệm mẫu để phát hiện lưu hành mầm bệnh, giám sát sau tiêm phòng để đánh giá hiệu quả tiêm phòng; kinh phí lấy mẫu, xét nghiệm xác định bệnh đối với bệnh mới xuất hiện hoặc tác nhân gây bệnh truyền nhiễm mới xâm nhập vào địa bàn tỉnh.

- Tuyên truyền, tập huấn cho cán bộ và người chăn nuôi tham gia công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản.

- Kinh phí quan trắc và cảnh báo môi trường tại các khu vực chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản tập trung.

- Kinh phí kiểm tra, lấy mẫu phân tích chất lượng thuốc thú y, thuỷ sản và thức ăn chăn nuôi, thuỷ sản; kinh phí in hồ sơ kiểm dịch.

- Kinh phí kiểm tra, đôn đốc, chỉ đạo, hướng dẫn công tác tiêm phòng, phòng chống dịch bệnh và công tác phòng, chống đói, rét cho đàn vật nuôi.

- Bảo đảm kinh phí giám sát dịch bệnh, xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh và thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch khác theo quy định hiện hành.

3. Nguồn ngân sách xã, phường

Bố trí kinh phí thực hiện các hoạt động phòng, chống dịch bệnh động vật

thuộc trách nhiệm của ngân sách cấp xã theo phân cấp ngân sách, chế độ, chính sách hỗ trợ hiện hành và khả năng cân đối ngân sách địa phương, cụ thể:

- Kinh phí mua vắc xin phục vụ tiêm phòng bắt buộc theo quy định tại Phụ lục 07 ban hành kèm theo Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế có liên quan; thực hiện theo quy định về phân cấp ngân sách và chính sách hỗ trợ vắc xin hiện hành.

- Kinh phí mua vật tư, hóa chất phục vụ công tác vệ sinh, tiêu độc, khử trùng để phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn theo nhiệm vụ được giao và quy định hiện hành.

- Kinh phí hỗ trợ công thực hiện vệ sinh, tiêu độc, khử trùng theo chế độ, định mức và chính sách hỗ trợ được cấp có thẩm quyền ban hành.

- Kinh phí lấy mẫu, xét nghiệm xác định bệnh và triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh nhằm ngăn chặn, khống chế, xử lý ổ dịch phát sinh trên địa bàn theo phân cấp ngân sách và quy định hiện hành.

- Kinh phí xử lý các tình huống phát sinh trong quá trình tiêm phòng, như sảy thai sau tiêm phòng, gia súc, gia cầm chết do sốc phản vệ sau tiêm vắc xin, theo chế độ, chính sách hỗ trợ và quy định hiện hành.

- Bố trí kinh phí hỗ trợ người trực tiếp thực hiện tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm theo nhiệm vụ được giao, chế độ chi tiêu và chính sách hỗ trợ hiện hành.

4. Kinh phí của chủ vật nuôi

Chủ vật nuôi có trách nhiệm bảo đảm kinh phí thực hiện các hoạt động chăn nuôi, phòng, chống dịch bệnh đối với vật nuôi thuộc phạm vi trách nhiệm của mình, trừ các khoản được ngân sách nhà nước hỗ trợ theo quy định, cụ thể:

- Chi mua vắc xin tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm đối với các loại vắc xin không thuộc diện được ngân sách nhà nước hỗ trợ; chủ động thực hiện xã hội hóa tiêm phòng các bệnh như Dịch tả lợn Châu Phi, Phó thương hàn, Leptospira (Lép tô), E. coli và các bệnh khác theo hướng dẫn chuyên môn, quy định hiện hành.

- Chi phí lấy mẫu, xét nghiệm phục vụ nhu cầu của tổ chức, cá nhân trong hoạt động giết mổ, kiểm dịch vận chuyển động vật, sản phẩm động vật, kiểm tra dịch bệnh định kỳ và các hoạt động khác theo quy định. Trường hợp phát hiện động vật, sản phẩm động vật dương tính với mầm bệnh truyền nhiễm thuộc danh mục bệnh phải công bố dịch, việc xử lý, tiêu hủy và trách nhiệm chi trả kinh phí thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành và chính sách hỗ trợ có liên quan.

- Chi trả công tiêm phòng cho người trực tiếp thực hiện tiêm phòng theo thỏa thuận và quy định hiện hành, sau khi xác định rõ phần kinh phí đã được ngân sách nhà nước hỗ trợ (nếu có), bảo đảm không chi trả trùng lặp.

- Chi mua thuốc, hóa chất phục vụ phòng, trị bệnh cho gia súc, gia cầm và thủy sản nuôi thuộc trách nhiệm của chủ vật nuôi.

5. Nguồn kinh phí khác: Huy động các nguồn kinh phí hợp pháp từ tổ

chức, cá nhân để thực hiện kế hoạch. Tăng cường kêu gọi các tổ chức, nhà tài trợ hỗ trợ kinh phí, kỹ thuật cho các hoạt động phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Là cơ quan thường trực về phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản nuôi của tỉnh. Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo công tác phòng, chống dịch bệnh động vật, ban hành văn bản hướng dẫn, kỹ thuật. Tổ chức triển khai và kiểm tra các nội dung theo kế hoạch.

- Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân xã, phường và các ngành chức năng liên quan kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn tổ chức thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thuỷ sản trên địa bàn tỉnh. Kịp thời tham mưu, đề xuất với UBND tỉnh chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, phát sinh trong quá trình tổ chức, triển khai thực hiện.

- Lập dự toán kinh phí phục vụ chi cho các hoạt động trong phòng, chống dịch bệnh tại tuyến tỉnh nêu tại điểm 2, mục III Kế hoạch này báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Tài chính thẩm định*) để phê duyệt theo quy định. Tham mưu quản lý, sử dụng nguồn kinh phí được cấp thực hiện Kế hoạch đảm bảo đúng nội dung, mục đích theo quy định.

- Xây dựng kế hoạch, chỉ đạo, tổ chức giám sát sự lưu hành các mầm bệnh truyền nhiễm nguy hiểm trên đàn gia súc, gia cầm và thuỷ sản; đảm bảo phát hiện sớm và xử lý triệt để ổ dịch không để phát sinh, lây lan.

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các xã, phường thực hiện các giải pháp phòng, chống dịch bệnh, xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh, kiểm soát vận chuyển, kiểm soát giết mổ, vệ sinh thú y; chỉ đạo cơ quan chuyên ngành thực hiện nghiêm công tác kiểm dịch vận chuyển động vật, sản phẩm động vật theo quy định. Phối hợp với các lực lượng chức năng và chính quyền địa phương trong kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc buôn bán, vận chuyển gia súc ra, vào địa bàn tỉnh, nhất là khu vực biên giới.

- Phối hợp với các cơ quan truyền thông, các địa phương trong hướng dẫn, tuyên truyền nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi trong phòng, chống dịch bệnh cho gia súc, gia cầm và thủy sản.

2. Sở Tài chính

Căn cứ các quy định hiện hành của nhà nước và khả năng cân đối ngân sách của địa phương, tham mưu với UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện các nội dung của Kế hoạch theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước, trên cơ sở chỉ đạo của UBND tỉnh và đề xuất của Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

3. Sở Y tế

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công phối hợp với Sở Nông nghiệp

và Môi trường, UBND xã, phường và các đơn vị liên quan tổ chức triển khai công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản đặc biệt là các dịch, bệnh trên động vật có khả năng lây sang người (như bệnh Cúm gia cầm, Dại, Nhiệt thán, Liên cầu khuẩn lợn tuýp 2, ...).

4. Sở Công Thương

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, các cơ quan, đơn vị chức năng liên quan trong công tác tuyên truyền, vận động người dân thực hiện có hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản; kiểm tra, kiểm soát, giám sát hoạt động mua bán, vận chuyển, giết mổ, tiêu thụ, sản phẩm gia súc, gia cầm và thủy sản trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định của pháp luật; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm liên quan đến lĩnh vực phụ trách, quản lý.

5. Công an tỉnh

- Chỉ đạo các đơn vị nghiệp vụ, Công an các xã, phường chủ động nắm tình hình, phối hợp với cơ quan chuyên môn và chính quyền địa phương trong công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản; kịp thời phát hiện những sơ hở, thiếu sót trong công tác quản lý nhà nước, tham mưu, kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền chấn chỉnh, khắc phục.

- Tăng cường phòng ngừa, phát hiện điều tra xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong quản lý, sử dụng kinh phí, vật tư, hóa chất, vắc xin và thực hiện chính sách hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh động vật; các hành vi lợi dụng công tác phòng, chống dịch bệnh để trục lợi, gây thất thoát ngân sách nhà nước hoặc ảnh hưởng đến an ninh, trật tự.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng tăng cường kiểm tra, phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động chăn nuôi, vận chuyển, giết mổ, kinh doanh động vật và sản phẩm động vật, nhất là hành vi vận chuyển, tiêu thụ động vật mắc bệnh, không rõ nguồn gốc, sản phẩm gia súc, gia cầm nhập lậu qua biên giới. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong phòng, chống dịch bệnh động vật; bảo đảm an ninh, trật tự trong quá trình triển khai các biện pháp phòng, chống dịch trên địa bàn.

6. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh

Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc phối hợp chặt chẽ với các lực lượng chức năng tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát, kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật các vụ việc nhập lậu động vật, sản phẩm động vật; phối hợp với chính quyền địa phương tổ chức tuyên truyền cho cư dân khu vực biên giới để người dân không mua bán cũng như không tiếp tay cho các đối tượng vận chuyển động vật, sản phẩm động vật bất hợp pháp qua biên giới.

7. Báo và Phát thanh, truyền hình Tuyên Quang, Cổng Thông tin điện tử tỉnh

- Chủ động xây dựng chuyên đề, phóng sự tuyên truyền về vai trò, lợi ích của công tác tiêm phòng, các biện pháp phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm

và thủy sản; trách nhiệm, nghĩa vụ của chủ vật nuôi trong phòng, chống dịch bệnh để người dân tích cực, chủ động thực hiện nhằm phát triển chăn nuôi hiệu quả, bền vững.

- Thường xuyên, kịp thời tổ chức tuyên truyền các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định, đảm bảo việc thông tin tuyên truyền chính xác, kịp thời, hiệu quả trong công tác phòng, chống dịch.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND các xã, phường triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch; đẩy mạnh tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện các quy định về chăn nuôi, thú y; chủ động áp dụng các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh, tiêm phòng vắc xin, vệ sinh tiêu độc khử trùng, khai báo dịch bệnh kịp thời; tham gia giám sát, phát hiện và tố giác các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực chăn nuôi, thú y, góp phần thực hiện hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh.

9. Ủy ban nhân dân xã, phường

- Căn cứ Kế hoạch của UBND tỉnh, xây dựng và ban hành Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh của địa phương trong tháng 11 năm 2026; nội dung Kế hoạch cần đảm bảo đủ nguồn lực để thực hiện các nội dung phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn và triển khai có hiệu quả các Chương trình, Kế hoạch quốc gia phòng, chống dịch bệnh động vật đối với bệnh Dại, bệnh Viêm da nổi cục, bệnh Cúm gia cầm, bệnh Lở mồm long móng, bệnh Dịch tả lợn Châu Phi và dịch bệnh nguy hiểm trên thủy sản nuôi đã được Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành. Chuẩn bị đầy đủ nhân lực, vật tư, hóa chất và vắc xin phục vụ kịp thời công tác phòng, chống dịch. Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả thực hiện Kế hoạch trên địa bàn xã, phường.

- Chủ động bố trí kinh phí đã được phân cấp để thực hiện các biện pháp chống dịch khi có dịch xảy ra. Đối với trường hợp ngân sách cấp xã, phường không đủ kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ thiệt hại do dịch bệnh động vật, UBND cấp xã, phường có trách nhiệm rà soát, xác định số kinh phí còn thiếu và có văn bản đề xuất kinh phí gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường rà soát, cho ý kiến đối với các nội dung theo chức năng nhiệm vụ của ngành và tổng hợp, gửi Sở Tài chính thẩm định, báo cáo đề xuất UBND tỉnh bổ sung theo quy định.

- Chỉ đạo, tổ chức công tác giám sát, công bố dịch bệnh khi có dịch bệnh xảy ra trên địa bàn thuộc Danh mục các bệnh phải công bố dịch và công bố hết dịch bệnh động vật theo quy định; thành lập hoặc kiện toàn Ban chỉ đạo để tổ chức công tác phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn theo quy định.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ đạo kiểm tra, thẩm định, báo cáo kết quả sử dụng và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả quản lý và sử dụng vật tư, kinh phí được cấp trong công tác phòng, chống dịch bệnh động vật; tình trạng giết mổ, kinh doanh, buôn bán động vật, sản phẩm động

vật, vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm trên địa bàn quản lý.

- Chỉ đạo các thôn tổ chức cho các hộ chăn nuôi gia súc, gia cầm và thủy sản thực hiện đăng ký, kê khai ban đầu với chính quyền địa phương theo quy định tại Văn bản hợp nhất số 21/VBHN-BNNPTNT ngày 09/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Chỉ đạo đơn vị, phòng trực thuộc phối hợp với các tổ chức đoàn thể tập trung tổ chức tuyên truyền sâu, rộng đến toàn thể nhân dân, để mọi người nhận thức rõ ý nghĩa, tác dụng của việc tiêm phòng, phòng, chống dịch bệnh cho gia súc, gia cầm và thủy sản; cơ chế hỗ trợ tiêm phòng, phòng, chống dịch bệnh để chủ vật nuôi tự giác, chủ động chấp hành; thường xuyên giám sát, kiểm tra công tác tiêm phòng, phòng, chống dịch bệnh theo đúng quy định, chủ động tổ chức triển khai xử lý triệt để các ổ dịch phát sinh theo quy định.

- Tuyên truyền, vận động tổ chức, cá nhân trên địa bàn chấp hành pháp luật về chăn nuôi, thú y, thủy sản, an toàn sinh học, tiêm phòng, giám sát chặt chẽ tình hình dịch bệnh, phát hiện sớm, báo cáo kịp thời ổ dịch, dấu hiệu nghi ngờ mắc bệnh và các tình huống có nguy cơ lây lan dịch bệnh trên địa bàn; vận động cơ sở/hộ chăn nuôi thực hiện chăn nuôi an toàn dịch bệnh theo điều kiện địa phương, đặc biệt với trang trại, gia trại, hộ nuôi tập trung nhằm phát triển chăn nuôi bền vững. Kiểm tra, phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực chăn nuôi, thú y, thủy sản theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp với các sở, ngành liên quan tổ chức triển khai quy hoạch cơ sở giết mổ động vật tập trung; quản lý hoạt động của cơ sở giết mổ động vật sơ chế, chế biến, vận chuyển, kinh doanh động vật, sản phẩm động vật và vệ sinh thú y trên địa bàn.

- Củng cố lực lượng thực hiện công tác chăn nuôi, thú y ở cơ sở đảm bảo đủ năng lực hoàn thành nhiệm vụ; rà soát, kiện toàn đầu mối phụ trách chăn nuôi, thú y ở thôn, bản; chỉ đạo và giao nhiệm vụ cụ thể cho các phòng, đơn vị liên quan và cấp thôn, bản trong tổ chức triển khai công tác phòng, chống dịch bệnh động vật.

- Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định hỗ trợ kinh phí, vật tư và nguồn lực khi yêu cầu phòng, chống dịch bệnh động vật vượt quá khả năng của địa phương theo quy định tại điểm d, khoản 5, Điều 33, Luật Thú y.

10. Các doanh nghiệp, người chăn nuôi, người vận chuyển, tiêu thụ sản phẩm chăn nuôi gia súc, gia cầm, thủy sản

- Chấp hành quy định của pháp luật về chăn nuôi, thú y, thủy sản, an toàn sinh học, tiêm phòng, khai báo dịch bệnh, xử lý xác động vật, buôn bán, vận chuyển, giết mổ và tiêu thụ sản phẩm động vật; chấp hành hướng dẫn, yêu cầu của cơ quan quản lý chuyên ngành chăn nuôi và thú y; chủ động thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh thuộc trách nhiệm của mình.

- Phối hợp với cơ quan quản lý chuyên ngành chăn nuôi và thú y trong xây dựng, duy trì cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh, giám sát dịch bệnh, cung cấp thông tin, lấy mẫu xét nghiệm, điều tra ổ dịch, truy xuất nguồn gốc và xử lý tình huống

phát sinh dịch bệnh.

- Kịp thời thông báo cho cơ quan chức năng khi phát hiện động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh, dấu hiệu dịch bệnh, hành vi buôn bán, vận chuyển, giết mổ trái phép, vứt xác động vật ra môi trường hoặc các hành vi vi phạm khác có liên quan.

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc che giấu dịch bệnh, không khai báo, cung cấp thông tin không trung thực hoặc thực hiện các hành vi làm lây lan dịch bệnh theo quy định của pháp luật.

Yêu cầu các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường được giao nhiệm vụ tổ chức thực hiện có hiệu quả nội dung Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc vượt thẩm quyền giải quyết, các cơ quan, đơn vị kịp thời tổng hợp và gửi ý kiến bằng văn bản về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Gia Long

Nơi nhận:
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy
- Thường trực HĐND tỉnh
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- UBMT Tổ quốc VN tỉnh và các tổ chức CT - XH tỉnh;
- Các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Công Thương, Y tế, Tài chính, Khoa học và Công nghệ;
- Công an tỉnh, Ban Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh;
- Chánh VP; các Phó CVP UBND tỉnh;
- Báo và Phát thanh, truyền hình Tuyên Quang;
- UBND các xã, phường;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Chuyên viên khối NCTH;
- Lưu: VT, KTN (Toản).